

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE**

Số: 83/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Chợ Lách, ngày 23 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 58 và Điều 115 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Phạm Thị Út T và ông Phạm Văn A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” của bà Phạm Thị Út T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Phạm Thị Út T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: áp QA, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Ông Phạm Văn A, sinh năm 1975. Nơi cư trú: áp QA, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Út T và ông Phạm Văn A thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Phạm Thị Út T và ông Phạm Văn A chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án.

Bà Phạm Thị Út T và ông Phạm Văn A không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: bà Phạm Thị Út T và ông Phạm Văn A có ba người con chung tên Phạm Thị Tài L, sinh ngày 17/4/1997, Phạm Thị Ái L, sinh ngày 17/4/2000 và Phạm Thị Yên L, sinh ngày 22/8/2008. Hiện nay hai người con chung tên Phạm Thị Tài L, Phạm Thị Ái L đã trưởng thành, có khả năng lao động nên bà T và ông A không yêu cầu giải quyết. Còn cháu Phạm Thị Yên L đang sống chung với bà T. Khi ly hôn, bà T được quyền nuôi người con chung tên Phạm Thị Yên L. Ghi nhận bà T không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Yên L.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được干涉 trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự hoặc các nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, các đương sự có quyền thỏa thuận giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Út T và ông Phạm Văn A tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị Út T và ông Phạm Văn A trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện C
- THADS huyện C;
- UBND xã T;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Tuyết Nga

